

Số: 71/2021/QĐST-HNGĐ

Hải An, ngày 26 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 87/2021/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Lê Hữu T, sinh năm: 1981; trú tại: Số 15A, tổ 7, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng.

- Bị đơn: Chị Vũ Thị Hoài T1, sinh năm 1983; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 15A, tổ 7, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Tổ dân phố số 5 ngõ 815 N, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2021,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Hữu Tân và chị Vũ Thị Hoài Thu.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Lê Hữu T và chị Vũ Thị Hoài T1 cùng thuận tình ly hôn (Kết hôn ngày 17/11/2006 tại Ủy ban nhân dân phường Đằng Hải, quận Hải An, Hải Phòng)

- Về nuôi con chung:

+ Giao con chung là Lê Hữu Tân T, sinh ngày 24/3/2010 và Lê Vũ Thu A, sinh ngày 21/5/2015 cho chị Vũ Thị Hoài T1 trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật;

+ Giao con chung là Lê Hữu Tân Th, sinh ngày 06/8/2008 cho anh Lê Hữu T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh T và chị T1 tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh T và chị T1 cùng xác nhận vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh T tự nguyện nộp cả án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*). Anh T đã nộp tạm ứng án phí 300.000đồng; trả lại cho anh T 150.000đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số **số 0004564 ngày 11/10/2021** của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An;
- Các đương sự (để thi hành);
- **UBND phường Đằng Hải, quận Hải An, thành phố Hải Phòng;**
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, Văn phòng.

THẨM PHÁN

Đặng Văn Tuyển